

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA BỒ-TÁT TẠNG CHÁNH PHÁP KINH

QUYỂN 29

Phẩm 9: TINH TẤN BA-LA-MẬT-ĐA (Phần 5)

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Khi ấy Đại Bồ-tát Tịnh Trì ở nơi rừng kiếm cầu đường, cũng không kinh hành, tâm không tùy thuận. Lúc đó, chư thiên ma thét lên tiếng đại ác để khùng bố nhiễu não Bồ-tát, nhưng hai Bồ-tát Tịnh Trì và Tịnh Trụ đều không nghe biết. Lại ở trong hư không chư thiên tán thán như vậy: “Hai Bồ-tát có thể thực hành chánh hạnh đầy đủ như vậy, đại Bi như vậy, dũng mãnh như vậy, trong một ngàn năm hai Bồ-tát này chỉ chuyên chú tưởng Phật.”

Khi ấy, Đức Thắng Cao Như Lai hóa độ đã xong, nhập vào Niết-bàn. Trên hư không, chư Thiên thấy sau khi Như Lai Niết-bàn mới bảo:

–Này thiện nam! Đức Thắng Cao Như Lai đã Niết-bàn rồi.

Nghe lời ấy rồi, hai Bồ-tát liền đến chỗ Đức Thắng Cao Như Lai Niết-bàn, sắp xếp giường ghế, đến rồi chấp tay cung kính đứng qua một bên. Do lòng thương nhớ, nên hai Bồ-tát nhớ nghĩ Như Lai trong bảy ngày mắt không tạm rời, tôn trọng tán thán. Lúc đó, hai Bồ-tát tinh tấn dũng mãnh, thực hành hạnh Bồ-tát, lợi lạc hữu tình, như vác gánh nặng. Ngay khi ấy, hai Bồ-tát đứng trước Phật như vào Niết-bàn, sinh lên Phạm thế. Sinh Phạm thế rồi trở lại tháp của Đức Thắng Cao Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác, trong bốn vạn năm, nhiễu quanh lễ bái phát tâm cúng dường. Lại trong bảy vạn năm cầm các loại tràng phan, bảo cái cung kính cúng dường. Lại dùng các món đồ ăn, thức thuốc, hương hoa vi diệu tối thượng cúng dường tháp miếu. Khi tuổi thọ của hai Bồ-tát ở Phạm thiên đã hết, lại hạ sinh xuống Diêm-phù-đề trong dòng Chuyển luân vương thù thắng, sinh được trí tức mạng. Khi hai Bồ-tát sinh rồi lại nói với nhau: “Phải nên siêng năng tu tập, chớ sinh buông lung.” Khi ấy Bồ-tát nói kệ rằng:

*Chúng ta sinh vào dòng vua chúa
Được đại thân thông khởi các nạn
Nên nguyện thường hành chớ buông lung
Thân cận đại Bồ-đề vô thượng,
Tôn quý giàu sang các dục lạc
Là pháp chóng mục không thể tin
Người trí nên biết rõ như thế
Mong cầu đại Bồ-đề tối thượng.
Nếu người cầu đạo Bồ-đề này
Nên bỏ giàu có các dục lạc
Vì lợi hữu tình cầu xuất gia
Tu trì hạnh thanh tịnh tối thượng.
Thuở xưa con trong vô lượng kiếp
Cùng các hữu tình nhiều tham cầu
Đối năm dục lạc rất hừng hẫy*

*Cho rằng thọ dụng thường không đủ.
Nay con giác ngộ các dục lạc
Tôn quý giàu có và quyến thuộc
Thấy đều xả bỏ thế xuất gia
Tinh tấn vì cầu đạo Bồ-đề.
Con xưa đến năm mười sáu tuổi
Rời nhà xuất gia cầu xuất ly
Cạo bỏ râu tóc mặc pháp phục
Trong ngàn năm thực hành phạm hạnh,
Cũng lại đồng thời đều nhập diệt
Rồi lại vãng sinh trời Phạm thế
Sau khi tuổi thọ Phạm thế hết
Sinh dòng thù thắng Diêm-phù-đề.*

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Lúc đó lại có Đức Phật ra đời hiệu là Tối Thượng Dũng Mãnh Như Lai, Ứng Cúng Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Hai Bồ-tát ấy đến chỗ của Đức Phật này, thân cận cúng dường, tôn trọng tán thán, phát lòng tin thanh tịnh, bỏ nhà xuất gia, cạo bỏ râu tóc, thường mặc pháp phục, trong câu-chi kiếp tu hành phạm hạnh.

Này Xá-lợi Tử! Hai Bồ-tát ấy ở trong vô lượng đời đã từng gặp trăm ngàn chư Phật, thân cận cúng dường, ở mỗi chỗ Đức Phật đều tu phạm hạnh đầy đủ, tôn trọng, tán thán, cung kính cúng dường.

Này Xá-lợi Tử! Từ đó về sau, Bồ-tát Tịnh Trì thành quả Chánh đẳng Chánh giác trước hết, hiệu là Dũng Mãnh Tinh Tấn Như Lai, Ứng Cúng Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Đức Phật ấy trụ thế chín mươi câu-chi năm, có chín mươi câu-chi na-do-đa đại chúng Thanh văn đều đến tập hội.

Này Xá-lợi Tử! Lúc đó, Bồ-tát Tịnh Trụ làm Chuyển luân thánh vương trong thời đức Dũng Mãnh Tinh Tấn Như Lai, ở chỗ Đức Phật ấy tôn trọng tán thán, lại dùng y phục tối thượng vi diệu, đồ ăn, thức uống, ngọc cụ, thuốc thang, các món cúng dường cho Đức Phật và chúng Bí-sô ấy trong ba tháng.

Này Xá-lợi Tử! Lúc Chuyển luân thánh vương cúng dường rồi, Đức Dũng Mãnh Tinh Tấn Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, muốn Chuyển luân thánh vương sinh đại giác ngộ, nên nói kệ rằng:

*Nếu hành hạnh tinh tấn tối thượng
Luôn luôn mong cầu pháp của Phật
Nếu các hữu tình đắm dục lạc
Tất cả nghĩa lợi rất khó được.
Nếu không xa lìa các dục lạc
Thì tổn tự lợi và lợi tha
Điều này phải gấp nên trừ bỏ
Mà cầu các pháp Phật tối thượng.
Nay ta khiến người cũng như vậy
Thuở xưa đã từng bỏ quyến thuộc
Và phát đại thế nguyện vô biên*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chóng cầu thành tựu quả Bồ-đề.
Người đã thấy ta thành Phật đạo
Trong vườn Lộc giả chuyển pháp luân
Nếu còn sinh đắm trước các dục
Thì không thể chóng thành Bồ-đề.
Chư Phật đều nói lìa các dục
Đối pháp phóng dật không sinh lại
Người trí khéo tin theo điều đó
Thì hay xa lìa các nghiệp chướng.
Người còn gánh nặng đối ác tuệ
Pháp không nghĩa lợi sao an trụ
Nếu không giác ngộ được các dục
Phật nói đều là nhân các khổ.

Khi Đức Thế Tôn ấy nói kệ rồi, Chuyển luân thánh vương sinh đại giác ngộ, liền xả bỏ tất cả đất nước, vợ, con, cha, mẹ, quyến thuộc, đại thần, nô tỳ, các nước ấp nhỏ, tất cả thứ dân, tiền tài châu báu, kho tàng ở thế gian, đứng trước Phật nói kệ rằng:

Giả sử thịt thân đều khô cằn
Cho đến chết bỏ ngoài đồng hoang
Thê bỏ đất nước các cung điện
Mong cầu Phật Bồ-đề tối thượng.
Lại nữa phát khởi đại tinh tấn
Lợi lạc tất cả các hữu tình
Ở nơi đồng hoang rất xa xăm
Bỏ nhà xuất gia thích tu hành.
Vĩnh viễn xả bỏ các dục lạc
Xa lìa tội nghiệp và si mê
Nếu còn chấp trước nơi các nhiễm
Thì là trái với đạo Bồ-đề.
Tất cả các dục và vương vị
Thệ nguyện vứt bỏ hết tất cả
Con đối với giáo pháp Thế Tôn
Nguyện thích xuất gia hành chánh hạnh.
Người trí xa lìa các cảnh dục
Chỉ thích tu hành đạo Bồ-đề
Nên phát tâm tinh tấn dũng mãnh
Nếu đắm tạp nhiễm trái Phật đạo.
Nay con đối với các cảnh dục
Vương vị dục lạc đã vứt bỏ
Khát ngưỡng pháp Phật cầu xuất ly
Tinh tấn nguyện mau thành Bồ-đề.

Khi Chuyển luân thánh vương nói kệ rồi, ở chỗ Đức Phật ấy thân cận cúng dường, phát lòng kính tín, bỏ nhà xuất gia, cạo bỏ râu tóc thường mặc pháp phục. Vua xuất gia rồi, đồng thời lại có sáu mươi tám ngàn câu-chi na-do-tha người cũng phát lòng kính tín, bỏ nhà xuất gia. Khi ấy, Đức Như Lai Dũng Mãnh Tinh Tấn hóa độ đã xong, liền nhập Bát-niết-bàn. Thấy Phật diệt độ, Chuyển luân thánh vương buồn rầu áo não, gom

lấy xá-lợi phụng thờ cúng dường, cúng dường rồi mạng chung sinh lên cõi trời Đâu-suất-đà. Khi thọ mạng ở cõi đó hết lại hạ sinh vào cõi Diêm-phù-đề. Lúc đó mới được thành Phật hiệu là Thiện Hạnh Như Lai, Ứng Cúng Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Đức Phật ấy trụ thế một câu-chi năm, lại có câu-chi na-do-đa đại chúng Thanh văn đến tập hội, đều là đại A-la-hán, đã hết các lậu, không còn phiền não, hoàn tất việc lợi mình, tâm được tự tại, đã đến bờ giác ngộ. Lại có mười vạn chúng Đại Bồ-tát, không còn thoái chuyển, trụ địa không thoái, thế cầu Chánh đẳng Chánh giác. Đức Phật ấy nói pháp giáo hóa vô lượng a-tăng-kỳ hữu tình, làm các việc thiện lợi rồi mới vào Bát-niết-bàn. Sau khi Đức Phật ấy diệt độ, chánh pháp tồn tại ở thế gian mãi một kiếp, rồi sau đó mới phân bố Xá-lợi Phật, cung kính cúng dường, cũng như sau khi ta diệt độ phân bố xá-lợi không khác.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát Tịnh Trụ thực hành hạnh Tinh tấn ba-la-mật-đa của Bồ-tát, thường luôn theo học không có biếng nhác mệt mỏi. Do thuở xưa dựa vào một loại tạo ra kho báu, hữu tình lại khởi lên ganh ghét.

Này Xá-lợi Tử! Nếu Đại Bồ-tát khi cầu đại Bồ-đề mà lại khởi lên ganh ghét dòng họ người khác, nên biết, lúc đó có ba thứ sợ:

1. ở chỗ phi lý mà đi khát thực.
2. Điều không nên nói mà lại cùng nhau nói.

3. Thấy các Bí-sô khác lại sinh ganh ghét. Do ba điều này cho nên càng tăng trưởng lỗi lầm ganh ghét. Vì lý do đó cho nên ở trong địa ngục coi như là nhà của mình. Như vậy, đối với người hành tinh tấn, cũng như người mù đối với các hiểm nạn biến địa, thọ sinh tà kiến, bị nó nhiếp thọ.

Này Xá-lợi Tử! Lại thấy các Bí-sô khác tâm sinh giận dữ không muốn nhìn, khởi tâm ganh ghét, khiến người khác phải nổi giận tranh cãi, nổi lên tướng cực ác, nói lời thô lỗ. Vì lý do đó, nên đọa vào địa ngục như nhà của mình, từ đó thọ sinh kiến lập chủng tử. Dẫu được thân người, nhưng lại sinh ra các hiểm nạn biên địa tà kiến, bị nó nhiếp thọ, tâm không thương xót, thích gây nhiều tổn hại, đối trá với người khác rất thích tùy thuận.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát đối với chủng tộc khác sinh ra ganh ghét, thì nên nhớ nghĩ ba thứ sợ hãi như vậy.

Đức Thế Tôn vừa nói xong, Tôn giả Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Thật hy hữu! Thưa Thế Tôn! Đại Bồ-tát mới có thể lắng nghe hành tướng của Đức Như Lai như vậy, đối với dòng họ người khác không sinh ganh ghét, đạt thiện lợi lớn nên được xuất ly.

Xá-lợi Tử nói tiếp:

–Hay thay! Thưa Thế Tôn! Các chúng Thanh văn chúng con cũng thích muốn nghe pháp yếu này. Thưa Thế Tôn! Làm thế nào để khởi sinh ganh ghét đối với dòng họ người khác, mà được xuất ly và giải thoát địa ngục, các đường ác hiểm nạn tối tăm?

Đức Phật dạy:

–Này Xá-lợi Tử! Do không có nhân duyên nên không nói việc này.

Xá-lợi Tử thưa:

–Thưa Thế Tôn! Chúng con làm thế nào để lìa mọi phỉ báng, không sinh tà kiến, thường sinh giữa thành phố, thấy Phật nghe pháp, tu hạnh Thanh văn?

Xá-lợi Tử vừa thưa xong, Đức Phật dạy:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Hay thay, hay thay! Này Xá-lợi Tử! Ông có thể hỏi Như Lai về pháp nghĩa như vậy.

Này Xá-lợi Tử! Nếu các hữu tình thích học tập theo các điển tịch của ngoại đạo thế gian, thì không nên nói cho họ. Nếu hữu tình cung kính tin hiểu pháp Phật, chí thích tu học thì nên nói cho họ. Vì sao? Vì nếu người không xa lìa điển tịch ngoại đạo thế tục, mà ta đem điển nói thì đó là nền móng của đấu tranh, là nạn của Phật pháp.

Này Xá-lợi Tử! Nếu Đại Bồ-tát tin hiểu kiên cố, không sinh buông lung, trong nhiều kiếp tầm từ quán sát, tâm sinh cứu hộ các loài hữu tình, thì mới có khả năng đến chỗ Như Lai thừa hỏi pháp nghĩa, nghe pháp này rồi, vui thích hoan hỷ, như thuyết tu hành.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Nếu các hữu tình tinh tấn yếu kém mà cầu Niết-bàn thì thật là khó, trái lại càng tăng thêm ba thứ lỗi lầm. Đó là lợi dưỡng, tôn trọng, danh xưng, nhưng lại ham thích bạn bè chủng tộc và các quyến thuộc, để tự nuôi sống nên thường tham cầu làm lợi bất nghĩa. Do ba việc này cho nên thường tìm cầu, không thể thoát khỏi ba đường ác. Vì tinh tấn yếu kém, nên đọa địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, Diêm-ma-la giới, chướng ngại đường sinh Thiên, lại ở trong đường ngạ quỷ, thường sinh đấu tranh.

Này Xá-lợi Tử! Các hữu tình ấy không tin thọ các thiện pháp, lại thân cận các bạn ác, không ham thích sống chỗ vắng lặng, nhưng lại thích sống nhà bạch y. Nghe các trưởng giả nói lời như vậy:

–Nếu các vị sống ở đây, tôi xin cung cấp các món ăn uống, y phục, ngọa cụ, thuốc thang, thân cận cúng dường.

Lúc đó, các Bí-sô trao đổi với các trưởng giả:

–Nếu chúng ta ở đồng hoang, thì ai thân cận nay ta nên mến mộ cung kính các vị.

Các Bí-sô nhân đó càng sinh tham trước ở nhà bạch y. Ở được thời gian lâu, cùng với chủng tộc và dòng họ, sinh tham ái lẫn nhau. Bỗng nhiên có Bí-sô khác từ phương xa đến vào nơi dòng ấy. Lúc đó, các Bí-sô cũ do vì tham trước, sinh ra ganh ghét nói với Bí-sô mới đến:

–Ta vốn thanh tịnh, đa văn, đã chứng Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán.

Các Bí-sô cũ buông ra những lời ác đối trá hư vọng như vậy. Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Lúc đó các Bí-sô khác cũng nói như vậy:

–Tôi nay không cần ở lâu trong nhà bạch y này.

Các Bí-sô cũ cùng nhau ganh ghét làm lợi bất nghĩa.

Này Xá-lợi Tử! Lại có một hạng người đối với pháp Đại thừa buông lời gian ác, cạnh tranh lẫn nhau, hủy báng hành tướng như thật của các Khế kinh.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Nếu ai đối với Khế kinh, thanh, danh, cú, văn, chánh pháp của Như Lai nói ra mà tạm thời nghe rồi đều được hiểu biết thù thắng, còn đối với hữu tình mà sinh hủy báng, hành tướng như vậy nhất định đọa vào đường ác.

Này Xá-lợi Tử! Lại nữa, đối với Đại Bồ-tát tinh tấn không thoái chuyển mà sinh oán ghét, hành tướng như vậy cũng đọa đường ác.

Khi nghe Đức Thế Tôn nói như thế, Xá-lợi Tử và các hữu tình không sinh ganh ghét đối với người làm thiện.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát như vậy đối với Tinh tấn ba-la-mật-đa, thực hành tinh tấn, không thoái chuyển, sinh ý tưởng cứu hộ các hữu tình. Tất cả hữu tình thường bị ba

thứ bệnh thiêu đốt. Đó là tham, sân, si. Ta nên đối với các hữu tình ấy đem chánh pháp của Phật tích tập hòa hợp, làm đại lương dược, chữa trị chứng bệnh tham, sân, si nhiệt não các hữu tình này. Ta cho rằng, đây là Đại Bồ-tát thực hành hạnh Tinh tấn ba-la-mật-đa không thoái chuyển.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Tất cả hữu tình thường sinh nhiệt não. Vì sao? Vì ba thứ bệnh độc lúc nào cũng bộc phát. Nếu sinh lên cõi trời và cõi người cho đến địa ngục, nga quỷ, súc sinh, Diêm-ma-la giới, đều bị độc tham, sân, si thiêu đốt. Đại Bồ-tát thấy hữu tình bị nhiệt não khổ sở nên phát khởi ý tưởng cứu hộ. Lại suy nghĩ rằng, ba thứ bệnh này thuốc hay thế gian không thể trị hết, làm sao trừ được ba thứ bệnh này? Chỉ có Phật Như Lai được đại Pháp thân, là Đại y vương mới có thể cứu hộ trị liệu ba thứ bệnh nặng nhiệt não của tất cả hữu tình. Các Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, thân là pháp dược, là đại y vương mới có thể cứu hộ trị liệu tất cả hữu tình diệt trừ ba thứ độc nhiệt não.

Này Xá-lợi Tử! Nếu các thứ y dược ở thế gian không thể trị liệu được ba thứ bệnh độc, chỉ có Như Lai và Đại Bồ-tát làm Đại y vương thì đại pháp dược mới có thể diệt trừ ba độc nhiệt não của các hữu tình.

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Theo con hiểu thì Như Lai đã nói các cõi hữu tình, ý Thế Tôn nghĩ sao? Không phải như địa, thủy, hỏa, phong không giới, trong mấy giới ấy hữu tình giới là rộng vô lượng vô biên?

Đức Phật khen:

–Đúng vậy, đúng vậy! Này Xá-lợi Tử! Thật đúng như lời ông nói. Các chúng hữu tình ấy đồng phần giới, Thanh văn, Duyên giác không thể thấy, chỉ có Thiên nhãn của Phật mới có thể chiếu khắp.

Này Xá-lợi Tử! Trong tam thiên đại thiên thế giới Trời, Người, A-tu-la, cho đến vô lượng vô biên noãn, thai, thấp, hóa, có sắc, không sắc, có tướng, không tướng, không phải có tướng, không phải không tướng, kiến lập hữu tình giới như vậy, Thiên nhãn của Phật đều chiếu thấu tận. Hoặc một sát-na, hoặc một lap-phược, một mâu-hô-lật-đa, trong thời gian đó không được thân người, hôm nay mới được.

Này Xá-lợi Tử! Những người như vậy, giả sử đều như y vương Hoặc Mạng khéo trị các bệnh, muốn chữa trị tham, sân, si, các bệnh khổ nhiệt não cho một người cũng không thể được.

Lại nữa, có thể hòa hợp các thứ lương dược tối đại chất cao như núi Tu-di, để trị bệnh tham, sân, si cho một người cũng không thể được. Giả sử đều như y vương Hoặc Mạng, sống ở thế gian tuổi thọ một kiếp, giả trộn hòa hợp các đại lương dược lượng hơn Tu-di, mọi người làm cho đến khi mệt mỏi, muốn chữa trị bệnh tham, sân, si cho một người, dù chỉ hết một phần nhỏ cũng không thể được.

Này Xá-lợi Tử! Chỉ có Như Lai đầy đủ phương tiện, pháp dược thanh tịnh, mới có thể tùy theo bệnh cho thuốc chữa trị ba độc. Nếu các hữu tình có bệnh thiêu đốt nhiệt não, Như Lai vì nói pháp quán bất tịnh, hòa hợp làm thuốc. Thuốc này có khả năng trị liệu hết bệnh trong vô lượng trăm ngàn câu-chi na-do-đa a-tăng-kỳ, cho đến không thể nói hết, không thể ghi hết số hữu tình có bệnh tham nhiệt não. Lại các hữu tình có bệnh sân nhiệt não, Như Lai vì hữu tình ấy nói pháp đại Từ, hòa hợp thành thuốc. Thuốc ấy có khả năng trị liệu hết bệnh trong vô lượng, cho đến không thể nói, không thể ghi nhớ số hữu tình có bệnh sân nhiệt não. Lại các hữu tình có bệnh si nhiệt não, Đức Như Lai vì hữu tình ấy nói pháp duyên sinh, hòa hợp thành thuốc. Thuốc ấy có thể chữa trị hết

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

bệnh trong vô lượng, cho đến không thể nói hết, không thể ghi nhớ hết số hữu tình bị bệnh si nhiệt não. Cần nên biết rõ ví dụ này. Đại Bồ-tát có thể đem pháp dược của Như Lai cứu hộ chữa trị hết bệnh vô lượng vô biên cho đến không thể nói hết, không thể ghi nhớ hết số hữu tình bị bệnh ba độc nhiệt não. Làm được như vậy là thành tựu Pháp thân của Như Lai.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát trụ Pháp thân như vậy, lại nhờ sức gia trì của Pháp thân, nên khiến vô lượng vô biên, cho đến không thể nói hết, không thể ghi nhớ số hữu tình bị bệnh ba độc quá nhiều não hại, thấy đều trừ diệt không còn tái sinh, thấy đều trừ diệt không còn tái sinh.

Này Xá-lợi Tử! Thuở xưa ta ở trong vô lượng a-tăng-kỳ kiếp, biết rõ được pháp này. Lại cũng ngay thời điểm đó có Phật ra đời, hiệu là Nhiên Đăng Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác. Đức Phật thọ ký cho ta:

–Quá vô lượng a-tăng-kỳ kiếp, người được thành Phật hiệu là Thích-ca Mâu-ni Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác.

